

ÔN LUYỆN KIỂM TRA ĐỊNH KỲ GIỮA HỌC KÌ II

MÔN TOÁN – LỚP 1 (NĂM HỌC 2025 - 2026)

Thời gian làm bài: 35 phút

Họ và tên:

Lớp: 1A....

PHẦN 1: TRẮC NGHIỆM (Khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng)

1. Số có 2 chữ số khác nhau bé nhất là:

- A. 12 B. 10 C. 11 D. 20

2. Các số 25, 14, 68 được xếp theo thứ tự từ bé đến lớn là:

- A. 14, 25, 68 B. 68, 25, 14 C. 14, 68, 25 D. 25, 14, 68

3. Số gồm 5 chục và 2 đơn vị là:

- A. 25 B. 52 C. 50 D. 7

4. Số lớn nhất có hai chữ số (giống nhau) là:

- A. 90 B. 98 C. 99 D. 10

5. Số "75" được đọc là:

- A. Bảy năm B. Bảy mươi lăm C. Năm mươi bảy D. Bảy mươi nhăm

6. Cách viết số của chữ "Tám mươi tư" là:

- A. 804 B. 84 C. 48 D. 80

PHẦN 2: TỰ LUẬN TƯ DUY

Bài 1. Đúng ghi Đ, Sai ghi S vào ô trống:

1. Số liền trước của số 45 là 44. ☐
2. Số 70 là số liền sau của số 71. ☐
3. Số lớn nhất có 2 chữ số khác nhau là 98. ☐
4. Số 62 gồm 6 chục và 2 đơn vị. ☐

Bài 2. Tính:

$$6 + 2 = \dots\dots\dots$$

$$10 - 5 + 4 = \dots\dots\dots$$

$$7 - 4 = \dots\dots\dots$$

$$2 + 7 - 3 = \dots\dots\dots$$

Bài 3. Điền dấu (>, <, =) thích hợp:

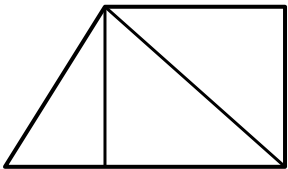
$4 + 2 \dots\dots 7$

$10 - 3 \dots\dots 5 + 2$

$32 \dots\dots 23$

$50 \dots\dots 90$

Bài 4. Quan sát hình bên và cho biết:



Có..... hình tam giác.

Bài 5. Quan sát tranh, viết phép tính thích hợp:



=

Bài 6. Độ dài chiếc bút chì bằngô vuông.

